

TRƯỜNG: MN SỐ 2 PHÚC KHÁNH
Lớp: Gộp 5 tuổi Trữ

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NGHỀ NGHIỆP
Độ tuổi: Gộp 2 - 3 - 4 - 5 tuổi

Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 17/11/2025 đến ngày 12/12/2025)

Tuần 1: Ngày nhà giáo VN 20/11 (Từ ngày 17/11 đến ngày 21/11/2025)

Tuần 2: Nghề dịch vụ (Từ ngày 24/11 đến ngày 28/11/2025)

Tuần 3: Nghề sản xuất và xây dựng (Từ ngày 01/12 đến ngày 05/12/2025)

Tuần 4: Một số nghề phổ biến quen thuộc (Từ ngày 08/12 đến ngày 12/12/2025)

LĨNH VỰC	MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I.	Phát triển thể chất		

<p>5 Tuổi</p>	<p>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe - MT 13: Có một số hành vi tốt trong ăn uống: + Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. - MT 17: Nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: + Biết cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc, sặc + Biết không tự ý uống thuốc.</p> <p>* Phát triển vận động - MT 1: Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của các bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp, bản nhạc/ bài hát. bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.</p>	<p>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe - Trẻ tự xúc cơm ăn gọn gàng, tự xới cơm, chan canh vào bát. - Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. - Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn</p> <p>- Biết không tự ý uống thuốc</p> <p>* Phát triển vận động + Thể dục sáng - Tay: + Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao</p> <p>- Lưng, bụng, lườn + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, trái.</p> <p>- Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.</p>	<p>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe - Trẻ tự xúc cơm ăn gọn gàng, tự xới cơm, chan canh vào bát... - Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. - Biết cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc, sặc. - Biết không tự ý uống thuốc</p> <p>* Phát triển vận động: + Thể dục sáng - Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp : - Hô hấp: Hít vào, thở ra, thổi bóng. - Tay 1: Đưa tay ra phía trước sau - Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang - Tay 4: Đánh chéo 2 tay ra hai phía trước, sau.</p> <p>- Bụng 2: Quay người sang 2 bên - Bụng 3: Nghiêng người sang bên - Bụng 4: Cúi người về trước ngửa ra sau.</p> <p>- Chân 2: Bật, đưa chân sang ngang</p>
----------------------	--	---	---

	<p>- MT 3: Kiểm soát được vận động: Đi.</p> <p>- MT 5: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong khoảng 5-7 giây.</p> <p>- MT 2: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bật, trườn.</p>	<p>+ Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau</p> <p>+ Vận động cơ bản</p> <p>- Đi nổi bàn chân tiến, lùi.</p> <p>- Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong khoảng 5-7 giây</p> <p>- Bật xa 40 - 50cm</p> <p>- Trườn kết hợp qua ghế dài 1,5m x 30cm</p> <p>- Bật nhảy bằng cả 2 chân.</p> <p>- Kêu cứu/ gọi người xung quanh giúp đỡ khi mình hoặc người khác bị đánh, bị ngã, chảy máu hoặc chạy khỏi nơi nguy hiểm...</p>	<p>- Chân 3: Đưa chân ra các phía</p> <p>- Chân 4: Nâng cao chân, gập gối</p> <p>+ Vận động cơ bản</p> <p>- Đi nổi bàn chân tiến, lùi.</p> <p>- Chạy 18m trong khoảng 5-7 giây</p> <p>- Bật xa 40 - 50cm</p> <p>- Trườn kết hợp qua ghế dài 1,5m x 30cm</p> <p>* Trò chơi:</p> <p>- Về đúng nhà, kéo co, rồng rắn lên mây, Nu na nu nống, ném bóng vào rổ, Xìa cá mè, dung dăng dung dẻ, kéo cưa lừa xẻ.</p>
--	--	--	---

	- MT 2: Giữ được thăng bằng khi cơ thể khi thực hiện vận động: Bật, trườn...	- Trườn theo hướng thẳng.	
--	---	---------------------------	--

<p>2 tuổi</p>	<p>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe - MT 8: Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được nhiều loại thức ăn khác nhau.</p> <p>* Phát triển vận động - MT 1 : Thực hiện được các động tác trong bài thể dục:hít thở, tay/ lưng bụng và chân</p> <p>- MT 2: Giữ được thăng bằng trong vận động: Đi, bật. - MT 4: Phối hợp chân, tay, cơ thể khi thực hiện vận động: Trườn.</p>	<p>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe - Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau</p> <p>* Phát triển vận động + Thể dục sáng - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra + Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau, kết hợp với lắc bàn tay. + Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vặn người sang 2 bên. + Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân.</p> <p>+ Vận động cơ bản - Đi có mang vật trên tay. - Bật qua vạch kẻ. - Trườn qua vật cản.</p>	
<p>II. Phát triển nhận thức</p>			

<p>5 tuổi</p>	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 30: Nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ nói: Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới... - MT 31: Kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. - MT 9: Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình. <p>* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.</p>	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi, công cụ, sản phẩm các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến của địa phương và trong xã hội. - Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội. - Kể được tên một số nghề phổ biến nơi trẻ sống. - MT 9: Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình. <p>* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn và sử dụng một số dụng cụ làm thước đo, để đo độ dài một vật....nói đúng kết quả đo. - Nói được tên các ngày trong tuần theo thứ tự... - Nói được tên thứ của các ngày hôm qua, hôm nay và ngày mai. - Nhận ra sự khác biệt của 1 đối tượng không cùng nhóm với những đối tượng còn lại. 	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Làm quen với một số nghề phổ biến. <p>* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau. - Gọi tên các thứ trong tuần. - Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai.
---------------------------------	---	--	--

<p>4 Tuổi</p>	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 30: Kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ ích lợi...của một số nghề khi được đòi hỏi, trò chuyện. - MT 31: Kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội. - MT 9: Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi âm nhạc và tạo hình. <p>* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 20: Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh. - MT 23: Mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày. 	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi, công cụ, sản phẩm các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến của địa phương và trong xã hội. - Được điểm nổi bật của một số ngày lễ hội. <p>* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo. - Nhận biết các buổi sáng, trưa, chiều, tối. 	
----------------------	---	--	--

<p>3 tuổi</p>	<p>* Khám phá khoa học - MT 30: Kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng...khi được hỏi, xem tranh. - MT 31: Kể tên một số lễ hội: Ngày nhà giáo Việt Nam, qua trò chuyện, tranh ảnh. - MT 9: Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi âm nhạc và tạo hình. * Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán - MT 15: So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng nhau.</p>	<p>* Khám phá khoa học - Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến. - Ngày lễ hội của địa phương * Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán - Kích thước: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng nhau.</p>	
<p>2 tuổi</p>	<p>* Khám phá khoa học - MT 2: Chơi bắt trước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. * Nhận biết phân biệt - MT 7: Chỉ hoặc lấy hoặc cất đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.</p>	<p>* Khám phá khoa học - Tên và công việc của những người thân gần gũi. * Nhận biết phân biệt - Kích thước to - nhỏ</p>	
<p>III. Phát triển ngôn ngữ</p>			

<p>5 Tuổi</p>	<p>- MT 5: Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm ...phù hợp với ngữ cảnh.</p>	<p>- Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: “ Tại sao?” “ Có gì giống nhau?”; “ Có gì khác nhau?”, “ Do đâu mà có”</p> <p>- Phát âm đúng và rõ ràng những điều muốn nói để người khác có thể hiểu được.</p> <p>- Đọc thuộc ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè</p> <p>- Nhận dạng các chữ cái e, ê, u, ư viết thường hoặc viết hoa và phát âm đúng các âm của các chữ cái đã được học.</p> <p>- Điều chỉnh được cường độ giọng nói phù hợp với tình huống và nhu cầu giao tiếp: Nói nhỏ trong giờ ngủ ở lớp, khi người khác đang tập trung làm việc...</p> <p>- Lắng nghe người khác nói, nhìn vào mắt người nói; trả lời câu hỏi bằng cử chỉ, điệu bộ nét mặt để người khác biết mình đã hiểu hay chưa hiểu điều họ nói.</p> <p>- Nói được tên, hành động của các nhân vật, tình huống trong câu chuyện.</p> <p>- Khi viết bắt đầu từ trái qua phải, xuống dòng khi hết dòng của trang vở và cũng bắt đầu dòng mới từ trái qua phải, từ trên xuống dưới mắt nhìn theo nét viết.</p>	<p>* Văn học</p> <p>+ <i>Thơ: Dạy trẻ đọc thơ, đọc diễn cảm</i></p> <p>- Hạt gạo làng ta</p> <p>- Ước mơ của tí</p> <p>- Chiếc cầu mới</p> <p>+ <i>Truyện: Dạy trẻ kể chuyện, kể chuyện cho trẻ nghe.</i></p> <p>- Cây rau của thỏ út</p> <p>- Hai anh em</p> <p>- Ba anh em</p> <p>+ <i>Kể chuyện sáng tạo theo chủ đề.</i></p> <p>+ <i>Dạy trẻ đọc ca dao, đồng dao trong chủ đề</i></p> <p>* Chữ cái</p> <p>- Trò chơi chữ cái ư, ư</p> <p>- Tập tô chữ cái u, ư</p> <p>- Làm quen chữ cái i, t, c</p> <p>- Trò chơi chữ cái i, t, c</p>
----------------------	--	---	---

4 Tuổi	<ul style="list-style-type: none"> - MT 5: Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm... - MT 4: Nói rõ để người nghe có thể hiểu được. - MT 8: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... 	<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời và đặt câu hỏi : “Ai?” ; “ Cái gì?”; “ Ở đâu ?” ; “ Khi nào ?”; “ Để làm gì?”. - Phát âm các tiếng có chứa các âm khó. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi. 	
3 tuổi	<ul style="list-style-type: none"> - MT 5: Sử dụng các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm... - MT 4: Nói rõ các tiếng. - MT 8: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... 	<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời và đặt câu hỏi: “Ai?”; “Cái gì?”; “Ở đâu?”; “Khi nào?” - Phát âm các tiếng của tiếng Việt. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi. 	
2 tuổi	<ul style="list-style-type: none"> - MT 4: Phát âm rõ tiếng. - MT 5: Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói. - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng. 	

III. Phát triển thẩm mỹ

<p>5 Tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 1: Tán thưởng, tự khám phá bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm, nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng - MT 2: Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện 	<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc, ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) - Trẻ hát đúng lời, giai điệu của một số bài hát trẻ em đã được học. - Thể hiện nét mặt, động tác vận động phù hợp với nhịp, sắc thái của bài hát hoặc bản nhạc - Lựa chọn vật liệu phù hợp để làm sản phẩm. - Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn để tạo thành sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. - Bày tỏ ý tưởng của mình khi làm sản phẩm, cách làm sản phẩm dựa trên ý tưởng của bản thân. - Có cách thực hiện một nhiệm vụ khác so với chỉ dẫn cho trước mà vẫn đạt được kết quả tốt, đỡ tốn thời gian 	<ul style="list-style-type: none"> * Âm nhạc: + <i>Dạy hát, vận động các bài hát:</i> - Cô giáo miền xuôi - Cháu yêu cô chú công nhân - Cháu yêu cô thợ dệt - Cháu thương chú bộ đội + <i>Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề.</i> * <i>Nghe hát:</i> - Cô nuôi dạy trẻ - Anh phi công ơi - Dân ca địa phương * <i>Trò chơi:</i> - Nghe tiết tấu tìm đồ vật - Nghe tiếng hát tìm đồ vật - Ai đoán giỏi - Ai giỏi nhất * Tạo hình : - Thiết kế mái tóc giả. (Quy trình EDP) - Nặn cái bát (M) - Làm thiệp tặng cô (ĐT)
----------------------	--	--	--

<p>4 Tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 1: Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ biểu cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng - MT 2: Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể chuyện - MT 9: Làm lồm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. - MT 6: Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca) - Sử dụng các kĩ năng để tạo ra sản phẩm có màu sắc kích thước, hình dáng / đường nét. - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm. 	
<p>3 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 1: Vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng. - MT 2: Chú ý nghe, thích được hát theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện. - MT 9: Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có một khối hoặc hai khối. - MT 6: Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật - Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm. - Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm. 	

2 tuổi	- MT 11: Biết hát và vận động một số bài hát/ bản nhạc đơn giản quen thuộc. - MT 12: Thích tô màu, vẽ, nặn.	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. - Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn	
IV. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội			

<p>5 Tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 8: Nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt; cử chỉ giọng nói của người khác. - MT 18: Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh, âm nhạc - Thể hiện những trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ phù hợp với tình huống qua lời nói/ cử chỉ/ nét mặt - Thích và hay chơi theo nhóm bạn. Có ít nhất 2 bạn thân hay cùng chơi với nhau. - Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép - Chấp hành và thực hiện sự phân công của người điều hành với thái độ sẵn sàng, vui vẻ. Thực hiện nhiệm vụ với thái độ sẵn sàng, vui vẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động vui chơi: - Thể hiện được tình cảm hành động qua các vai chơi. - Góc PV: Chơi đóng vai cô giáo, bán hàng, gia đình, nấu ăn, phòng khám bệnh - Góc XD: Xây dựng trường học; Xây trang trại chăn nuôi; xây chợ; nhà máy. - Góc TV: Xem sách tranh ảnh về một nghề nghiệp, số sản phẩm của các nghề. Ghép tranh về các nghề truyền thống - Góc AN: Múa hát các bài hát về chủ đề nghề nghiệp. - Góc TH: Vẽ, tô màu, nặn một số dụng cụ, sản phẩm nghề nông, tô màu tranh về một số nghề. Nặn sản phẩm các nghề bé thích. Vẽ tranh, làm quà tặng cô giáo.
<p>4 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 8: Nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh. - MT 18: Biết trao đổi thỏa thuận với bạn bè để cùng thực hiện hoạt động chung (Chơi, trực nhật). - MT 15: Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (Vui, buồn, sợ, hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh. - Quan tâm giúp đỡ bạn - Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép. 	<ul style="list-style-type: none"> - Góc TN: Chăm sóc cây cảnh. Góc HT: Chơi với các hình khối, chữ cái, chữ số trong phạm vi 7. * Giáo dục kỹ năng xã hội. + Không chơi ở những nơi nguy hiểm + Chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi

3 tuổi	<ul style="list-style-type: none"> - MT 8: Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh. - MT 15: Biết chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói - Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi. 	
2 tuổi	<ul style="list-style-type: none"> - MT 4: Nhận biết được trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi. - MT 7: Biết chào hỏi, tạm biệt, cảm ơn, dạ, vâng ạ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “dạ”, “vâng ạ” ; chơi cạnh bạn, không cầu bạn. - Thể hiện được một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, tức giận. 	

Tổ chuyên môn duyệt



Đặng Thị Bình

Người lập kế hoạch



Lê Thị Hồng Ngọc - Phạm Thị The